TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày 08-02-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuỳ

Bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm Sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh ngày 04/9/1981 tại tỉnh Quảng Nam.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đ, huyện R, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Võ Văn M và bà Hồ Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 và 01 con sinh năm 2006; Tiền án: 02 tiền án, ngày 25-10-2010 bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội: "Đánh bạc" tại Bản án số 338/2010/HSPT; Ngày 10/8/2011 bị Toà án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 33/2011/HSST.

Nhân thân: Ngày 07/8/2002 bị Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 161/HSPT về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 24/9/2008 bị Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 209/HSPT về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bị bắt từ ngày 10-11-2017, hiện đang bị tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Bùi Văn H; trú tại: Thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Vũ Tiến A; trú tại: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Nguyễn Văn B; trú tại: Tổ dân 5, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 17/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐăkR'Lấp bắt quả tang Bùi Văn H, Vũ Tiến A, Nguyễn Văn B, Võ Văn T đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài "phỏm" được thua bằng tiền tại nhà của Bùi Văn H ở thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, thu giữ tại chiếu bạc: Trước vị trí H ngồi số tiền 250.000 đồng; trước vị trí B ngồi số tiền 2.200.000 đồng; trước vị trí A ngồi số tiền 1.600.000 đồng; trước vị trí T ngồi số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ phía sau lưng H số tiền 50.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa hoa văn màu đỏ; 01 cái chăn màu đỏ; 04 điện thoại di động các loại. Thu giữ trên người: Nguyễn Văn B số tiền 12.850.000 đồng; Vũ Tiến A số tiền 2.560.000 đồng; Bùi Văn H số tiền 4.260.000 đồng; Võ Văn T số tiền 115.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ trên người các đối tượng và trên chiếu bạc là 24.885.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐăkR'Lấp, Bùi Văn H, Vũ Tiến A, Nguyễn Văn B, Võ Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 17/6/2017 Nguyễn Văn B đến quán cà phê T ở thôn 6, xã K của Bùi Văn H uống cà phê. Tại quán lúc này có H, A, T đang ngồi nói chuyện. Thấy B đến, H rủ mọi người đánh bài phỏm được thua bằng tiền thì B, T, A đồng ý. H đi mua bài về và nói B, T, A đi xuống phòng bếp của gia đình để chơi bạc. H trải chiếu, chăn ra để chơi bạc cùng B, T, A với hình thức đánh bài phỏm. Công cụ sử dụng để đánh bạc là bài tú lơ khơ loại 52 lá bài, tương ứng với ký hiệu, chữ số trên lá bài có các loại quân bài "Bích, Chuồn, Rô, Cơ" (gọi là cùng chất). Trong đó quân bài bắt đầu là chữ A (quân Át được gọi là "Xì") tương ứng với số 1 (01 điểm); tiếp theo là quân bài từ số 2 đến số 10 (tương đương với số điểm); tiếp đến là quân bài "J" (được gọi là quân "Bồi"), tương ứng quân bài với số 11 (11 điểm); quân bài "Q" (được gọi là quân "Đầm"), tương ứng với quân bài số 12 (12 điểm) và quân bài "K" (được gọi là quân "Già"), tương ứng với quân bài số 13 (13 điểm).

Hình thức đánh "Phỏm" như sau: Trong bộ bài tú lơ khơ có 52 quân, được chia đều cho mỗi người 09 quân bài, riêng người chia là 10 quân bài, số bài dư còn lại được để dưới chiếu, khi chia ván đầu tiên thì theo chiều kim đồng hồ, đến ván tiếp theo thì chia ngược lại với ván trước; người chia và đánh đầu tiên là người bất kỳ, sau đó ai thắng ở ván trước thì được chia và đánh trước ở ván tiếp theo. Sau khi chia bài xong thì người chia đánh 01 quân bài xuống dưới chiếu cho người kế tiếp, nếu ăn được (là có từ 02 con bài trên tay cùng chất kế tiếp nhau hoặc cùng chữ, số

với quân bài của người đánh) thì người đó lấy về tạo thành phỏm, nếu không ăn được thì bốc 01 quân bài ở dưới chiếu, tương tự sau đó đánh 01 con bài bất kỳ trên tay cho người theo vòng chia, đến khi tất cả người tham gia bốc hết số bài dưới chiếu thì hạ phỏm và tính thắng, thua với nhau. Cách tính thắng, thua như sau:

Thứ nhất là tính điểm: Quá trình đánh bài, trong đó tự tạo ra "Phỏm" (trong quá trình chia hay bốc hoặc ăn của con bạc khác đánh xuống chiếu), gồm từ 03 quân trở lên cùng một quân số hoặc quân bài cùng chất. Sau đó hạ phỏm xuống dưới chiếu, quân bài còn lại trên tay không tạo "Phỏm" thì tính điểm, người nào ít điểm nhất thì thắng, người nào nhiều điểm hơn thì thua, lần lượt là thua nhì, ba và bét (sau khi cộng tổng điểm của những quân bài trên tay không tạo phỏm). Người thắng ăn hết số tiền của người thua nhì, ba và bét, trong đó người thua nhì mất 50.000 đồng (năm mươi nghìn), thua ba mất 100.000 đồng (một trăm nghìn) và thua bét mất 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn).

Cách tính thắng, thua tiếp theo như sau: Bài "Ù", tức là có 03 "Phỏm" (sau khi tự tạo ra hoặc ăn của con bạc khác) thì được hết số tiền của 03 người còn lại, 03 người thua mỗi người phải mất 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn) cho người "Ù". Nếu người nào "Ù tròn" (là khi có 10 quân bài đều tạo phỏm, sau khi tự tạo ra hoặc ăn của con bạc khác), mỗi người thua phải mất 500.000 đồng (năm trăm nghìn) cho người "Ù tròn". Người nào bị ăn 03 cây thì phải đền "Ù" cho người ăn (phải trả hết tổng số tiền tương đương với 01 ván "Ù" cho người còn lại), nếu bị đền "Ù tròn" thì cũng tương tự, nhưng số tiền thua tăng gấp đôi.

Ngoài ra người nào bị ăn cây bài đầu tiên tương đương với số tiền bị mất là 50.000 đồng (năm mươi nghìn), cây thứ hai mất 100.000 đồng (một trăm nghìn), cây thứ ba mất 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn), nếu bị ăn cây "Chốt" (là khi bài của người ăn đến lượt hạ phỏm sau khi đã đánh xuống chiếu 03 quân bài) tương đương với số tiền bị mất là 200.000 đồng (hai trăm nghìn) cho người ăn; người nào bị "Cháy" (là không có phỏm nào trong 01 ván bài) thì mất 200.000 đồng (hai trăm nghìn) cho người thắng; Tiếp đến là cá cược quân bài cá, các bị can dùng một bộ bài khác bốc lên một lá bài bất kỳ để "cá" với nhau. Người nào sau khi chia bài có quân "cá" thì ba người chơi còn lại phải chung tiền cho người có quân bài "cá". Cách tính thắng thua quân bài "cá" được tính theo thứ tự từ nhỏ đến lớn theo chất là Bích, Chuồn, Rô, Cơ. Bài người nào có quân "cá" nhưng bị "Cháy" thì không được tính và được tính ở người nào có phỏm có quân cá lớn kế tiếp; Giá trị của mỗi quân bài "cá" là 50.000 đồng (năm mươi nghìn). Người nào có 4 cây bài cá có sẵn trên bài khi chia hoặc tự bốc lên được thì được thắng số tiền gấp đôi. Quá trình đánh bạc các bị can thỏa thuận với nhau nếu người nào ù thì bỏ ra 50.000 đồng (năm mươi nghìn) để mua nước, thuốc, số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn) thu giữ ở phía sau lưng H là số tiền mà các bị can khi ù đã bỏ ra.

Quá trình điều tra, đã xác định được: Nguyễn Văn B có 13.565.000 đồng để đánh bạc và thắng được 1.485.000 đồng; Bùi Văn H có khoảng 5.250.000 đồng để đánh bạc, đánh thua khoảng 740.000 đồng; Vũ Tiến A mang theo số tiền 3.560.000

đồng dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 600.000 đồng; Võ Văn T có 1.700.000 đồng để đánh bạc, đánh thua 585.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 21.515.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, số tiền thu giữ được trên người các đối tượng và tại chiếu bạc và lời khai xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 22.325.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Võ Văn T bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã ra quyết định Quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra và ra Quyết định truy nã đối với T. Đến ngày 10/11/2017, T ra đầu thú nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can đối với T.

Tại Cáo trạng số: 06/CTr - VKS ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Võ Văn T về tội: *"Đánh bạc"* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội: *"Đánh bạc"* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Võ Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội: "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/11/2017, được khấu trừ thời giam bị tạm giữ trước đó.

Về vật chứng vụ án gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa hoa văn màu đỏ; 01 cái chăn màu đỏ đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền 22.325.000 đồng dùng vào việc đánh bạc đã được giải quyết tại Bản án số: 60/2017/HSST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp nên không đề cập xử lý. Đối 04 điện thoại di động các loại, số tiền 2.560.000.000 đồng thu giữ của Vũ Tiến A quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Đối với hành vi của Bùi Văn H, Nguyễn Văn B, Vũ Tiến A đã xử lý trong vụ án khác nên không đề cập xử lý.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 21 giờ ngày 17/6/2017 tại nhà Bùi Văn H ở thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, Võ Văn T tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với các đối tượng Bùi Văn H, Vũ Tiến A, Nguyễn Văn B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'lấp bắt quả tang. Tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 22.325.000 đồng. Bị cáo có 02 tiền án, ngày 25-10-2010 bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội: "Đánh bạc" tại Bản án số 338/2010/HSPT. Ngày 10/8/2011 bị Toà án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 33/2011/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trong bản án này bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền 26.480.000đ nhưng người bị hại không yêu cầu thi hành án nên đã hết thời hiệu thi hành bản án. Tuy nhiên bị cáo phạm tội ngày 17/6/2017 là trong thời hạn 02 năm sau khi hết thời hiệu thi hành bản án nêu trên nên chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Như vậy hành vi của Võ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống, pháp luật buộc bị cáo phải biết đánh bạc được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội. Xét nhân thân: Ngày 07/8/2002 bị Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 161/HSPT về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 24/9/2008 bị Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 209/HSPT về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm. Đồng thời, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian thì mới bảo đảm được mục đích của hình phạt.

[3] Xét điều kiện kinh tế bị cáo có thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi bỏ trốn bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án gồm: Đã được giải quyết tại Bản án số: 60/2017/HSST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp nên không đề cập xử lý. Đối 04 điện thoại di động các loại, số tiền 2.560.000.000 đồng thu giữ của Vũ Tiến A quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

[6] Đối với hành vi của Bùi Văn H, Vũ Tiến A, Nguyễn Văn B đã xử lý trong vụ án khác nên không đề cập xử lý.

[7] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

[8] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù về tội: "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/11/2017, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 18-6-2017 đến ngày 24-6-2017.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Khiêm